ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ HỒNG CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 131 /KH-UBND	*Hồng Châu, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã Hồng Châu giai đoạn 2026 – 2030

Thực hiện Quyết định số 971/QĐ-BTP ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030;

Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người cao tuổi thuộc diện được trợ giúp pháp lý (TGPL) trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường hiệu quả thực thi chính sách, pháp luật về trợ giúp pháp lý (TGPL) đối với Người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

- Đẩy mạnh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng và của Người cao tuổi về quyền được TGPL miễn phí.

- Bảo đảm cung cấp dịch vụ TGPL kịp thời, đầy đủ, có chất lượng cho Người cao tuổi thuộc diện được TGPL theo đúng quy định.

- Tăng cường sự phối hợp giữa tổ chức thực hiện TGPL với các cơ quan tiến hành tố tụng và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan nhằm kịp thời phát hiện, giới thiệu và hỗ trợ Người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL.

- Nâng cao năng lực người thực hiện TGPL và chất lượng vụ việc TGPL; tăng cường kiểm tra, giám sát qua đó giúp người dân nói chung và Người cao tuổi nói riêng hiểu và sử dụng dịch vụ TGPL theo đúng quy định pháp luật.

2. Yêu cầu

- Nội dung và phương thức tổ chức các hoạt động TGPL bảo đảm tuân thủ quy định của Luật TGPL, Luật Người cao tuổi và các văn bản có liên quan. Các hoạt động được thiết kế phù hợp với đặc thù của Người cao tuổi, bám sát và gắn kết chặt chẽ với các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định trong các Kế hoạch, Chương trình, Đề án về Người cao tuổi.

- Tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành, bảo đảm sự tham gia chặt chẽ, thường xuyên và hiệu quả của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong hoạt động TGPL cho Người cao tuổi.

- Việc triển khai thực hiện chính sách TGPL đối với Người cao tuổi bảo đảm tính khả thi, hiệu quả; có thể lồng ghép với các chương trình hỗ trợ pháp lý, chương trình mục tiêu quốc gia khác, nhằm tối ưu hóa nguồn lực và bảo đảm hiệu quả bền vững.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động TGPL cho Người cao tuổi; tạo điều kiện thuận lợi để người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL bằng nhiều hình thức, đặc biệt là các hình thức hỗ trợ trực tuyến, tư vấn từ xa, đăng ký vụ việc điện tử và tiếp cận thông tin pháp luật ở các định dạng phù hợp với Người cao tuổi.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TGPL CHO NGƯỜI CAO TUỔI THUỘC DIỆN ĐƯỢC TGPL

1. Thực hiện TGPL cho Người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Tăng cường hoạt động TGPL cho Người cao tuổi thuộc diện được TGPL, trong đó chú trọng tới Người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, người cao tuổi bị bạo lực, bạo hành, ngược đãi

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Trung tâm TGPL nhà nước.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan và Hội Người cao tuổi xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Bảo đảm 100% Người cao tuổi thuộc diện được TGPL khi có yêu cầu được tiếp cận và thụ hưởng TGPL miễn phí theo đúng quy định của pháp luật.

b) Tăng cường triển khai hoạt động TGPL tại xã, đặc biệt thông qua việc phối hợp với các thôn, Hội Người cao tuổi và và các tổ chức đoàn thể ở địa phương nhằm kịp thời phát hiện nhu cầu TGPL và hỗ trợ Người cao tuổi tiếp cận dịch vụ TGPL miễn phí.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Hội Người cao tuổi xã; Công an xã; phòng Văn hoá - Xã hội; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt TGPL tại xã được tổ chức; nhu cầu TGPL của Người cao tuổi được phát hiện kịp thời, tiếp nhận và giới thiệu đến Trung tâm TGPL nhà nước thành phố để xem xét, thực hiện theo quy định.

c) Rà soát, cập nhật, cung cấp kịp thời danh sách tổ chức thực hiện

TGPL, người thực hiện TGPL; phối hợp với các cơ quan có liên quan, Hội Người cao tuổi, các tổ chức khác của Người cao tuổi để phát hiện nhu cầu TGPL và giới thiệu Người cao tuổi thuộc diện được TGPL đến Trung tâm TGPL nhà nước hoặc Chi nhánh thuộc Trung tâm khi họ có yêu cầu TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Hội Người cao tuổi xã; Công an xã; Phòng Văn hoá - Xã hội, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Danh sách tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL được cập nhật, công bố, gửi đến Hội Người cao tuổi các tổ chức khác của người cao tuổi; Người cao tuổi thuộc diện TGPL được giới thiệu đến các Trung tâm TGPL nhà nước và Chi nhánh của Trung tâm.

2. Đa dạng hóa các hoạt động truyền thông, phổ biến chính sách TGPL bằng nhiều hình thức phù hợp với người cao tuổi, trong đó có người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Truyền thông về pháp luật và TGPL cho người dân trong đó có Người cao tuổi, Trưởng thôn … người có uy tín trong cộng đồng.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các đợt truyền thông được thực hiện.

b) Truyền thông về quyền của Người cao tuổi và quyền được TGPL của Người cao tuổi thuộc diện được TGPL, các vụ việc thành công trên các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức truyền thông khác phù hợp với Người cao tuổi.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã; Hội Người cao tuổi, phòng Văn hoá – Xã hội, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - Xã hội xã.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện (xây dựng các chương trình truyền thông mạng xã hội, trên hệ thống Đài truyền thành xã, Cổng thông tin điện tử xã...).

c) In ấn và phát hành các tài liệu truyền thông về quyền của Người cao tuổi, pháp luật và TGPL; kết hợp xây dựng các sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm, khả năng tiếp cận của Người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phổ biến nội dung truyền thông nhằm nâng

cao hiệu quả truyền thông và hướng dẫn Người cao tuổi cách thức yêu cầu TGPL khi có vướng mắc pháp luật

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hoá - Xã hội xã; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - Xã hội, Hội Người cao tuổi xã, các thôn.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các sản phẩm truyền thông được thực hiện và lưu giữ dưới dạng các ấn phẩm chuyên dụng khác có nội dung dành cho Người cao tuổi và TGPL; bảng thông tin, hộp tin về TGPL, tờ gấp pháp luật, các ấn phẩm chuyên dụng cung cấp cho Hội Người cao tuổi, các tổ chức khác của Người cao tuổi và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

3. Tổ chức các hoạt động về TGPL nhằm hưởng ứng "Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam" và "Ngày Quốc tế người cao tuổi"

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp Hội NCT xã.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa - xã hội xã, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã; Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xã.

- Kết quả đầu ra: Đăng tải tin, bài viết, về Người cao tuổi thuộc diện được TGPL, đặc biệt nhân Ngày truyền thống Người cao tuổi Việt Nam (06/6) và Ngày Quốc tế về Người cao tuổi (01/10) trên trang thông tin điện tử xã

4. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người làm công tác TGPL

a) Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ người thực hiện TGPL và những người phối hợp trong hoạt động TGPL về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

- Kết quả đầu ra: Các chương trình, tài liệu, lớp tập huấn, các đợt bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

b) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL về quyền của Người cao tuổi thuộc diện được TGPL cho người dân, cán bộ thôn, người có uy tín trong cộng đồng, người làm công tác xã hội, cán bộ cơ sở và những người có liên quan.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về TGPL được thực hiện.

5. Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho người cao tuổi thuộc diện được TGPL

a) Theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện chính sách TGPL cho Người cao tuổi thuộc diện được TGPL và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND, phòng Văn hóa - Xã hội xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm hoặc theo yêu cầu.

- Kết quả đầu ra: Các văn bản hướng dẫn, kết quả kiểm tra.

b) Thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về TGPL cho người cao tuổi phục vụ hoạt động sửa đổi Luật TGPL năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật TGPL; phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng Kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai nội dung TGPL cho người cao tuổi khi Luật TGPL được Quốc hội thông qua và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo rà soát, đánh giá và đề xuất nội dung sửa đổi các quy định pháp luật về TGPL cho Người cao tuổi; nội dung lồng ghép, kế hoạch triển khai Luật Trợ giúp pháp lý (sửa đổi) và các văn bản hướng dẫn Luật được ban hành.

6. Đẩy mạnh công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ TGPL cho Người cao tuổi.

a) Cập nhật hồ sơ việc, vụ việc TGPL, thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi) lên Hệ thống quản lý tổ chức và hoạt động TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã phối hợp với Sở Tư pháp (Trung tâm TGPL nhà nước).

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: 100% hồ sơ vụ việc TGPL cho Người cao tuổi và các thông tin tổ chức thực hiện TGPL, người thực hiện TGPL, người được TGPL (người cao tuổi) được số hóa, cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời lên phần mềm quản lý tổ chức và hoạt động TGPL; hình thành bộ dữ liệu thống nhất

phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo và xây dựng chính sách liên quan đến người cao tuổi trong TGPL.

b) Triển khai đường dây nóng và ứng dụng TGPL trên điện thoại di động giúp Người cao tuổi dễ dàng hơn trong việc tiếp cận dịch vụ TGPL.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Người dân đặc biệt là Người cao tuổi thuộc diện được TGPL có thể tiếp cận thông tin và dịch vụ TGPL thông qua các nền tảng số (như ứng dụng trên điện thoại di động, Cổng thông tin điện tử xã,…), đường dây nóng TGPL được duy trì hoạt động thường xuyên, tiếp nhận và giải đáp kịp thời các yêu cầu của người dân, đặc biệt là người cao tuổi thuộc diện được TGPL.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho Người cao tuổi, Người cao tuổi có khó khăn về tài chính được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và khả năng cân đối ngân sách hằng năm của địa phương.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế của cơ quan, tổ chức, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Giao Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì phối hợp với phòng Văn hoá - Xã hội xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này, báo cáo Sở Tư pháp thành phố về kết quả thực hiện trước ngày 30/10 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện chính sách TGPL cho Người cao tuổi thuộc diện được TGPL trên địa bàn xã Hồng Châu giai đoạn 2026 - 2030./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp thành phố;
- Trung tâm TGPL Nhà nước thành phố;
- TTr Đảng uỷ xã; TTr HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức thành viên xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Hội Người cao tuổi xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HỒNG CHÂU T.P HẢI PHÒNG

Trần Xuân Thuận